

Nâng cao trình độ, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, kiến thức về chuyển đổi số cho đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục ở Trường Cao đẳng Kỹ thuật Phòng không - không quân

Ngô Khắc Trung*

*Trường CDKT PK-KQ

Received: 18/7/2024; Accepted: 28/7/2024; Published: 6/8/2024

Abstract: The Fourth Industrial Revolution with new technologies has been taking place strongly, it has affected all areas of social life, especially the educational environment. In particular, the role, capacity and qualifications of the teaching staff and educational managers are extremely important to the quality of education of the school. From the current situation of applying information technology and digital transformation of the teaching staff and educational managers, the article proposes a number of measures to improve the qualifications, skills in applying information technology, knowledge of digital transformation for the teaching staff and educational managers to meet the development trend of information technology and digital transformation.

Keywords: Information technology; digital transformation; Air Defense Technical College - Air Force

1. Đặt vấn đề

Đại hội lần thứ XIII của Đảng ta xác định: “Đào tạo con người theo hướng có đạo đức, kỷ luật, kỷ cương, ý thức trách nhiệm công dân, xã hội; có kỹ năng sống, kỹ năng làm việc, ngoại ngữ, CNTT, công nghệ số, tư duy sáng tạo và hội nhập quốc tế”. Điều đó cho thấy trong bối cảnh những tác động của các thành tựu khoa học - công nghệ, hội nhập quốc tế sâu rộng, bên cạnh giáo dục về phẩm chất chính trị, đạo đức thì cũng đặt ra yêu cầu phải coi trọng về kỹ năng, tay nghề cho người học.

Quan trọng tinh thần ấy, Trường Cao đẳng kỹ thuật (CDKT) Phòng không- Không quân (PK-KQ) đã tập trung có nhiều giải pháp để hình thành các phẩm chất cốt lõi của người nhân viên chuyên môn kỹ thuật Phòng không - Không quân trong tình hình mới, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, xây dựng Quân chủng Phòng không - Không quân tiến lên hiện đại.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Thực trạng ứng dụng CNTT và CDS của đội ngũ nhà giáo (ĐNNG), cán bộ quản lý giáo dục (CBQLGD) ở trường CDKT PK-KQ

Ứng dụng CNTT và CDS trong GD-ĐT là xu hướng tất yếu của giáo dục Việt Nam nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng kịp thời với yêu cầu quá trình phát triển, hội nhập quốc tế. Nhận thức vấn đề này, Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng

đã chỉ rõ: “Tiếp tục đổi mới đồng bộ mục tiêu, nội dung, chương trình, phương thức, phương pháp GD-ĐT theo hướng hiện đại, hội nhập quốc tế, phát triển con người toàn diện, đáp ứng những yêu cầu mới của phát triển kinh tế - xã hội, khoa học và công nghệ, thích ứng với cuộc CMCN lần thứ tư”.

Trong thời gian vừa qua, Trường CDKT Phòng không - Không quân luôn nhận thức sâu sắc về vị trí, vai trò của ĐNNG và CBQLGD trong từng bước phát triển của nhà trường. Chính vì vậy, Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường và cấp ủy, chỉ huy các cấp, cơ quan chức năng đã thường xuyên quan tâm chăm lo xây dựng ĐNNG và CBQLGD cả về số lượng, chất lượng và cơ cấu.

Với đặc thù là một trường kỹ thuật, thuộc quân chủng được xác định tiến thẳng lên hiện đại, được trang bị nhiều loại vũ khí, khí tài mới, cải tiến. Trong đó, có những chuyên ngành khí tài mới, Nhà trường chưa được trang bị. Vì vậy, với phương pháp giảng dạy truyền thống không còn phù hợp với bối cảnh, việc CDS trong giảng dạy là cơ hội tốt để đổi mới phương pháp giảng dạy và nâng cao chất lượng dạy và học. Cùng với CDS phương pháp giảng dạy, phương thức quản lý giáo dục ... cũng đã được Nhà trường chuyển sang số hóa, nguồn học liệu số cũng được quan tâm xây dựng. Nhìn chung, giai đoạn qua, nhà trường bước đầu thử nghiệm đưa một số nội dung CDS vào trong quá trình giảng dạy và đã thu

được những phản ứng tích cực từ người học và đơn vị sử dụng nguồn nhân lực đầu ra của nhà trường.

Bên cạnh những ưu điểm đã đạt được, cho đến nay chất lượng ĐNNG và CBQLGD của nhà trường vẫn còn bộc lộ một số hạn chế như: Trình độ, khả năng sư phạm của số ít GV còn yếu; khả năng ứng dụng CNTT trong giảng dạy có đồng chí còn lúng túng, chưa cập nhật; việc ứng dụng CNTT vào quá trình quản lý, điều hành GD_ĐT đôi lúc hiệu quả chưa cao, tự học tập, tự nghiên cứu các kiến thức về CDS còn hạn chế; quá trình truyền thụ kiến thức còn nặng về kinh nghiệm chưa tiếp cận với các PPDH tiên tiến, hiện đại; ứng dụng số hóa vào quá trình quản lý, điều hành giáo dục còn chưa nhiều. Việc bồi dưỡng, tạo nguồn, sử dụng và chế độ, chính sách đối với đội ngũ GV, CBQLGD ở một số cơ quan, khoa vẫn còn những bất cập nhất định v.v..

2.2. Một số giải pháp nâng cao trình độ, kỹ năng ứng dụng CNTT, kiến thức về CDS cho ĐNNG, CBQLGD ở trường CĐKT PK-KQ

2.2.1. Nâng cao nhận thức cho cán bộ, GV và học viên về vai trò của ứng dụng CNTT và CDS trong giảng dạy, tổ chức quản lý, điều hành GD-ĐT

Đây là giải pháp quan trọng “nhằm tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, trách nhiệm của ĐNNG nhất là cán bộ chủ trì các cơ quan, đơn vị, nhà trường về đổi mới nâng cao chất lượng GD-ĐT” trong điều kiện CMCN 4.0 và CDS. Bởi xuất phát từ vai trò các thành tố cơ bản của quá trình CDS trong nhà trường bao gồm: con người, chiến lược và công nghệ, trong đó con người là yếu tố quyết định. Vì vậy, cấp ủy, chỉ huy các cấp trong nhà trường cần làm tốt tuyên truyền, giáo dục bồi dưỡng nâng cao nhận thức cho CB, GV hiểu rõ tầm quan trọng, bản chất, đặc trưng, cơ hội và thách thức, ứng dụng các thành tựu của khoa học CNTT và CDS trong giảng dạy, NCKH, tổ chức quản lý, điều hành huấn GD_ĐT thông qua học tập chính trị, sinh hoạt tư tưởng; thông qua thực tiễn thực hiện nhiệm vụ GD-ĐT và các nhiệm vụ khác; phát huy vai trò của các phương tiện truyền thông, các thiết chế văn hóa. Việc tuyên truyền, giáo dục phải được tiến hành một cách thường xuyên, liên tục đổi mới, đa dạng, linh hoạt và sáng tạo, tránh hành chính, hình thức, đơn điệu, khô khan; “tổ chức các hoạt động tôn vinh ĐNNG, CBQLGD một cách thường xuyên với nhiều hình thức phong phú và thiết thực”.

2.2.2. Xây dựng ĐNNG, CBQLGD đáp ứng yêu cầu dạy học trong điều kiện ứng dụng CNTT và CDS.

Đội ngũ GV, CBQLGD là nhân tố quyết định

đến chất lượng GD_ĐT của nhà trường. Bởi vậy, việc xây dựng đội ngũ GV, CBQLGD có đủ phẩm chất, năng lực toàn diện thực hiện nhiệm vụ giảng dạy trong điều kiện ứng dụng CNTT và CDS cần làm tốt công tác tuyển chọn, quy hoạch ĐNGV, CBQLGD vừa đảm bảo yếu tố chuyên môn, vừa đảm bảo kế thừa tính vững chắc giữa các thế hệ, “bổ trí, sử dụng nguồn nhân lực đúng mục tiêu đào tạo, đúng quy hoạch và khả năng, sở trường của cán bộ...”. Trước hết, tập trung bồi dưỡng đội ngũ cán bộ khoa, chủ nhiệm bộ môn, GV đầu ngành, làm lực lượng nòng cốt trong đây nhanh quá trình làm chủ, vận hành hiệu quả trang thiết bị, CSVC trang thiết bị công nghệ cao của nhà trường. Mặt khác, đẩy mạnh “tổ chức các hoạt động ĐTBĐ cần chú trọng nâng cao kiến thức, năng lực toàn diện cho ĐNNG, CBQLGD, trong đó có hiểu biết rộng rãi trên nhiều lĩnh vực để có thể tăng cường tương tác, trao đổi với học viên trong quá trình giảng dạy, truyền thụ kiến thức” theo hướng tiên tiến, hiện đại phù hợp với đối tượng, mục tiêu đào tạo của nhà trường.

Trong ứng dụng CNTT và CDS nhà trường cần “Chú trọng bồi dưỡng năng lực về phát triển CTĐT, giảng dạy theo phương pháp hiện đại, NCKH, trình độ ngoại ngữ, tin học, CDS, kiến thức thực tiễn”. Bồi dưỡng năng lực về phát triển CTĐT, chương trình môn học (học phần) phải đảm bảo cách mạng, khoa học, liên tục, kế thừa, sát với thực tế và phát triển, phù hợp với nguyên lý, quy luật tự nhiên - xã hội, nhận thức và theo đúng chuẩn đầu ra của đối tượng đào tạo. Cùng với đó, nhà trường cần tăng cường bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ sư phạm, trình độ tổ chức quản lý điều hành giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới PPDH theo hướng hiện đại. Đồng thời, cần làm tốt công tác định hướng tư tưởng, định hướng nghiên cứu, tiếp tục nâng cao năng lực NCKH của ĐNNG, CBQLGD theo hướng: “Nghiên cứu, xây dựng, bổ sung những nội dung mới, phù hợp với chiến lược trong lĩnh vực GD-ĐT. Đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển khoa học ứng dụng trước tác động của CMCN 4.0”. Quan tâm đúng mức đến bồi dưỡng nâng cao trình độ CNTT và ngoại ngữ cho ĐNNG, CBQLGD một cách cụ thể, có lộ trình, phù hợp với từng đối tượng, bởi vì trình độ CNTT và ngoại ngữ là tiền đề, điều kiện để các cán bộ, GV khai thác, vận hành các trang thiết bị dạy học, khai thác tài nguyên học liệu số và đổi mới PPDH theo hướng hiện đại.

2.2.3. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế chính sách, đổi mới việc đánh giá ĐNNG, CBQLGD theo chuẩn năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng nhà trường

trước sự tác động của CNTT và CDS.

Đây là biện pháp tác động trực tiếp đến tâm tư, tình cảm, khơi dậy và phát huy khả năng sáng tạo, hiệu quả lao động của ĐNNG và CBQLGD. Vì vậy, các cơ quan chức năng, khoa giáo viên cần chủ động nghiên cứu, sớm đề xuất, bổ sung để kịp thời hoàn thiện các quy định về tiêu chuẩn tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí sử dụng ĐNNG, CBQLGD trong nhà trường. Cần chú trọng việc bảo đảm các chế độ, chính sách tương xứng với kết quả lao động, sáng tạo; quan tâm cải thiện điều kiện, làm việc, sinh hoạt và chính sách hậu phương Quân đội phù hợp với điều kiện của nhà trường. Đồng thời cần tạo điều kiện cho GV, nhất là các GV trẻ tích lũy theo các tiêu chí xét các chức danh nhà giáo; tiến hành tốt việc luân chuyển và có kế hoạch sử dụng cụ thể, hợp lý, phát hiện, bồi dưỡng các cán bộ có khả năng và xu hướng nghề giáo. Cùng với đó, nhà trường phải hết sức coi trọng xây dựng và phát huy giá trị của môi trường văn hóa sư phạm quân sự phong phú, lành mạnh, tạo không gian và điều kiện thích hợp cho hoạt động nghiên cứu, đổi mới, sáng tạo của cán bộ, GV. Có cơ chế thích hợp để khuyến khích, động viên, hỗ trợ, tôn vinh những cán bộ, GV có tinh thần, ý tưởng đổi mới, sáng tạo, có khát vọng cống hiến vươn lên; kịp thời khen thưởng, động viên, khuyến khích, tôn vinh đối với nhà giáo, CBQLGD có thành tích xuất sắc để tạo sức lan tỏa trong nhà trường.

2.2.4. Bảo đảm tốt CSVC, trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật, phát triển nhanh hạ tầng số trong nhà trường; tăng cường ứng dụng CNTT vào hoạt động giảng dạy, NCKH và tổ chức quản lý, điều hành GDĐT của ĐNNG, CBQLGD

Nhà trường cần chú trọng đầu tư nâng cấp trang thiết bị phục vụ cho nhiệm vụ quản lý, điều hành công tác giáo dục - đào tạo; xây dựng kế hoạch, chương trình giáo dục - đào tạo; chuẩn đầu ra, chương trình khung, chương trình đào tạo, chương trình môn học; khảo thí, ngân hàng đề thi, sinh đề; công tác giảng dạy, học tập, nghiên cứu của cán bộ, GV, học viên; thống kê báo cáo; liên kết, hợp tác đào tạo, nhất là trang thiết bị, phương tiện ở các phòng học chuyên dùng, phòng ứng dụng CNTT. Đầu tư nâng cấp hệ thống thư viện, cung cấp nhiều loại sách, tài liệu phục vụ cho việc nghiên cứu của cán bộ, GV, học viên; bảo đảm tốt hệ thống phòng đọc, phòng tra cứu tài liệu, bảo đảm hiện đại, thuận tiện và phục vụ thiết thực cho nhu cầu dạy và học. Đẩy mạnh số hóa giáo trình, tài liệu; đổi mới phương pháp giảng dạy và xây dựng hệ thống nền tảng chia sẻ tài nguyên, nền tảng dạy học trực tuyến đáp ứng yêu cầu CDS trong GDĐT.

Trước sự tác động mạnh mẽ của CNTT và chuyển đổi số, buộc GV, CBQLGD phải sử dụng thành thạo phương tiện kỹ thuật hiện đại, nhất là máy vi tính. Đây là một trong những phương tiện hỗ trợ đắc lực, có hiệu quả cho việc nâng cao chất lượng giảng dạy và NCKH của GV. Máy vi tính giúp cho GV thiết kế bài giảng điện tử dễ dàng, đa dạng hóa các dạng trình chiếu, kết hợp giới thiệu giáo trình, tài liệu tham khảo, hình ảnh hay thước phim minh họa, mô phỏng ngay trong quá trình giảng dạy. Bên cạnh đó, cần phát huy vai trò của các công cụ hỗ trợ với công nghệ, phương tiện hiện đại trong tổ chức, quản lý, điều hành GDĐT; tuyên truyền, giáo dục lý luận chính trị nói chung, đạo đức cách mạng nói riêng. Phát huy ưu thế của đài phát thanh nhà trường, internet, báo chí, mạng xã hội,... để tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức lối sống cho học viên. Thông qua đó, mỗi học viên có điều kiện để chủ động, tích cực trong học tập, tu dưỡng và rèn luyện.

3. Kết luận

Nâng cao trình độ, kỹ năng ứng dụng CNTT và kiến thức về CDS trong dạy học sẽ tác động đến tất cả các yếu tố của quá trình dạy học, làm thay đổi môi trường, thay đổi phương thức dạy học, thay đổi cách thức tương tác, thay đổi một số yếu tố dạy học. CDS trong dạy và học ở Trường CDKTPK-KQ hiện nay là nhiệm vụ quan trọng, cấp thiết, có tính tất yếu, khách quan. Nhà trường cần chủ động tiếp cận, ứng dụng thành tựu của cuộc CMCN 4.0, nghiên cứu, đưa ra các giải pháp để thực hiện hiệu quả CDS trong dạy và học phù hợp với mục tiêu, yêu cầu nhiệm vụ của Nhà trường, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo góp phần xây dựng Quân đội, Quân chủng PK-KQ cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Tài liệu tham khảo

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập 1*, Nxb. CTQGST, Hà Nội.
2. Bộ Tổng Tham mưu QĐND Việt Nam (2022), *Đề án xây dựng ĐNNG, CBQLGD trong Quân đội giai đoạn 2023-2030*. Hà Nội.
3. Quân ủy Trung ương, *Nghị quyết số 1657-NQ/QUTW về đổi mới công tác giáo dục và đào tạo đáp ứng xây dựng Quân đội trong tình hình mới*. Hà Nội
4. Thủ tướng Chính phủ (2022), *Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 phê duyệt đề án "Tăng cường ứng dụng CNTT và CDS trong GDĐT giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030"*. Hà Nội